

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức tổng kết hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp**  
**nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh khóa IX (2016 – 2021);

Để tổ chức tổng kết hoạt động của HĐND các cấp tỉnh Bình Dương nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo quy định, Thường trực HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Đánh giá kết quả hoạt động của cơ quan dân cử và bộ phận tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động HĐND các cấp; trên cơ sở đó nghiên cứu, đúc kết kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp trong nhiệm kỳ mới.

- Việc tổng kết, đánh giá hoạt động nhiệm kỳ 2016 - 2021 của HĐND các cấp đảm bảo hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, đúng tiến độ theo tiến độ đề ra.

**II. NỘI DUNG**

**1. Nội dung tổng kết hoạt động HĐND nhiệm kỳ 2016 - 2021**

a) Đối với cấp tỉnh, cấp huyện

- Hội đồng nhân dân:

+ Báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động HĐND nhiệm kỳ 2016 - 2021;

+ Các Báo cáo tổng kết hoạt động của các Ban HĐND nhiệm kỳ 2016 - 2021;

- Ủy ban nhân dân: Báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của UBND nhiệm kỳ 2016 - 2021;

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Báo cáo công tác tham gia xây dựng chính quyền của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021;

- Tòa án nhân dân: Báo cáo tổng kết hoạt động Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021;

- Viện Kiểm sát nhân dân: Báo cáo tổng kết hoạt động Kiểm sát nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Ngoài các báo cáo trên, còn có một số báo cáo tham luận của Tổ đại biểu HĐND, Thường trực HĐND, UBND cấp dưới (*do Thường trực HĐND quyết định*).

b) Đối với cấp xã

Báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động HĐND nhiệm kỳ 2016 - 2021; Báo cáo kiểm điểm sự chỉ đạo, điều hành của UBND nhiệm kỳ 2016 - 2021; Báo cáo của UBMTTQVN tham gia xây dựng chính quyền nhiệm kỳ 2016 - 2021.

## 2. Về công tác khen thưởng

- Đánh giá, xem xét, đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân thuộc cơ quan HĐND, những đại biểu HĐND tiêu biểu, xuất sắc.

+ Đối với cấp tỉnh: Thường trực HĐND xem xét, quyết định việc đề nghị khen thưởng đối với các đại biểu HĐND tỉnh, cá nhân, tập thể thuộc cơ quan HĐND tỉnh trên cơ sở đề xuất của các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và Văn phòng HĐND tỉnh.

+ Đối với cấp huyện, cấp xã: Thường trực HĐND cấp huyện và cấp xã xem xét, quyết định việc đề nghị khen thưởng cho các đại biểu HĐND, cá nhân, tập thể cấp mình theo quy định.

- Việc tổ chức thực hiện khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân phải theo đúng trình tự, thủ tục quy định, hướng dẫn của Hội đồng thi đua khen thưởng và các quy định hiện hành; bảo đảm việc khen thưởng được thực hiện vào dịp tổng kết nhiệm kỳ.

## III. THỜI GIAN TỔ CHỨC TỔNG KẾT NHIỆM KỲ

1. HĐND cấp xã: Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ chung kỳ họp HĐND thường lệ cuối năm 2020.

2. HĐND cấp huyện: Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ trong quý I/2021.

3. HĐND tỉnh: Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ cuối quý I/2021.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Đối với cấp tỉnh:

a) Giao Văn phòng HĐND tỉnh tham mưu Thường trực HĐND tỉnh:

- Tổ chức triển khai công tác tổng kết hoạt động HĐND nhiệm kỳ 2016 – 2021.  
- Xây dựng Đề cương hướng dẫn Thường trực HĐND cấp huyện xây dựng báo cáo tổng kết nhiệm kỳ hoạt động của HĐND.

- Phối hợp Ban thi đua Khen thưởng tỉnh hướng dẫn và đôn đốc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc cơ quan HĐND, đại biểu HĐND.

- Xây dựng báo cáo tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021;

b) Các báo cáo của UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, các Ban HĐND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan gửi về Thường trực HĐND tỉnh trước ngày **28/02/2021**.

### 2. Đối với cấp huyện, cấp xã

Thường trực HĐND cấp huyện xây dựng kế hoạch triển khai và hướng dẫn HĐND cấp xã xây dựng báo cáo, tổ chức tổng kết nhiệm kỳ hoạt động HĐND theo

đúng thời gian quy định. Thường trực HĐND cấp huyện, cấp xã căn cứ thời gian tổ chức tổng kết để quy định thời gian cho các đơn vị gửi báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch chuẩn bị tổng kết hoạt động HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện tốt kế hoạch này./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh, Đoàn Hội thẩm TAND tỉnh;
- Các Ban, Tổ DB HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh;
- TT HĐND cấp huyện, cấp xã;
- LĐVP HĐND tỉnh;
- Các phòng: TH, HC-TC-QT;
- Lưu: VT, Ngh.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Quang Diệp**

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND (HUYỆN...) KHÓA...**  
**NHIỆM KỲ 2016 - 2021**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-HĐND ngày 06/11/2020  
của Thường trực HĐND tỉnh)*

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN (HUYỆN...) KHÓA..., NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

**I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CỦA (HUYỆN.....)**

**II. TỔ CHỨC CỦA HĐND (HUYỆN.....)**

- Số lượng đại biểu HĐND đầu nhiệm kỳ;
- Số lượng, lý do đại biểu HĐND biến động trong nhiệm kỳ (*nghi hưu, bãi nhiệm, cho thôi nhiệm vụ, miễn nhiệm, bầu cử bổ sung,...*);
- Số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách, chức danh chuyên trách: Thường trực HĐND, các Ban của HĐND;
- Số lượng Tổ đại biểu HĐND (huyện.....)

**III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND**

**1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND**

- Tổ chức kỳ họp HĐND (*kỳ họp thường lệ, bất thường*): số lượng kỳ họp, công tác chuẩn bị kỳ họp, chủ tọa kỳ họp, thời gian kỳ họp, những cải tiến, đổi mới trong tổ chức kỳ họp;
- Việc thống nhất với UBND và UBNDTQVN về chương trình, nội dung kỳ họp; báo cáo cấp ủy về việc tổ chức kỳ họp;
- Vai trò của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, UBND và các cơ quan hữu quan trong việc tham gia xây dựng báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết và các tài liệu khác trình kỳ họp;
- Hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND đối với các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp: Quy trình thẩm tra, việc đóng góp ý kiến của thành viên Ban, công tác phối hợp thẩm tra giữa các Ban, chất lượng báo cáo thẩm tra;
- Số lượng tham dự, vai trò, chất lượng hoạt động của đại biểu HĐND tại các kỳ họp HĐND; việc thảo luận của đại biểu tại họp Tổ, tại hội trường;
- Công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp.

**2. Quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương**

- Việc thực hiện quy trình, thủ tục, thẩm quyền ban hành nghị quyết của HĐND, tính khả thi, hiệu quả các nghị quyết của HĐND;

- Số lượng nghị quyết đã ban hành (*kèm theo phụ lục*)<sup>1</sup>,
- Vai trò của HĐND, UBND, UBMTTQVN và các cơ quan hữu quan trong việc triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND.

### **3. Thực hiện chức năng giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND**

#### a) Giám sát tại kỳ họp

- Việc xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân;
- Tình hình, số lượng, hiệu quả của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn;
- Tình hình và kết quả thực hiện lấy phiếu tín nhiệm theo quy định;

#### b) Giám sát giữa hai kỳ họp

- Số lượng, chất lượng, các hình thức hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND (nếu có);
- Nội dung và kết quả giám sát, tái giám sát; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện thông báo kết luận sau giám sát;
- Việc tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức của địa phương trong hoạt động giám sát;
- Việc tham gia, phối hợp với Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh trong các hoạt động giám sát, khảo sát tại địa phương.
- Việc tham gia của đại biểu HĐND vào các hoạt động giám sát;

### **4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

- Số cuộc tiếp xúc cử tri (*trong đó bao nhiêu cuộc chuyên đề, nội dung chuyên đề*), số lượng cử tri tham dự trong nhiệm kỳ; số lượng ý kiến cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết; tỷ lệ các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được giải quyết;
- Số lượng đại biểu HĐND và số lượng đại biểu là lãnh đạo chủ chốt của địa phương tham gia tiếp xúc cử tri;
- Số cuộc tiếp công dân của Thường trực HĐND và đại biểu HĐND, việc thực hiện quy định lãnh đạo chủ chốt tham gia tiếp công dân;
- Số lượng đơn khiếu nại, tố cáo tiếp nhận; kết quả xử lý; kết quả theo dõi, đôn đốc giải quyết; số lượng còn tồn đọng;
- Vai trò của Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN, Tổ đại biểu HĐND, các cơ quan nhà nước hữu quan ở địa phương trong công tác phối hợp tiếp xúc cử tri,

<sup>1</sup>

STT	Kỳ họp	Số lượng NQ	Lĩnh vực			
			Nhân sự	Kinh tế - Tài chính	Văn hóa – Xã hội	Pháp chế

tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Việc giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

#### **5. Mối quan hệ của HĐND với các cơ quan và tổ chức hữu quan**

- Giữa HĐND với cấp uỷ Đảng;
- Giữa HĐND với UBND;
- Giữa HĐND với UBMTTQVN và các tổ chức chính trị, xã hội;
- Giữa HĐND với Viện Kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân;
- Giữa HĐND các cấp;
- Thường trực HĐND chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND.
- Hiệu quả hoạt động giao ban của Thường trực HĐND các cấp;

#### **6. Các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND**

- Việc cung cấp thông tin và thực hiện các chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND;
- Về tổ chức bộ máy cơ quan tham mưu giúp việc;
- Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động.

**7. Các hoạt động khác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND; việc tham gia của đại biểu HĐND; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động HĐND**

### **IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NHIỆM KỲ**

1. Đánh giá chung;
2. Những kết quả đạt được - Nguyên nhân chủ quan, khách quan;
3. Những hạn chế - Nguyên nhân chủ quan, khách quan;
4. Một số bài học kinh nghiệm;
5. Các đề xuất, kiến nghị.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

#### **I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA NHIỆM KỲ**

#### **II. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND TRONG NHIỆM KỲ 2021- 2026**